

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN
Lớp mẫu giáo: 3 Tuổi C1

Thông tin về lớp:

+ Số lượng trẻ: 22

+ Số giáo viên: 02

+ Họ và tên giáo viên: Lê Thị Thủy +Vi Thị Hồng Thúy .

I. Thời gian thực hiện: 3 tuần, Từ ngày: Từ 7/10/2024 - 25/10/2024

1. Mục tiêu, nội dung nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe.

Mục tiêu cụ thể (Kết quả mong đợi)	Nội dung
MT1. Trẻ được ăn theo chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi. Trẻ được ăn một bữa chính và một bữa phụ. Trẻ được ăn theo thực đơn, phù hợp với lứa tuổi, nguồn thực phẩm của địa phương và được thay đổi không trùng lặp. Trẻ em có quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng để phát triển toàn diện.	- Xây dựng chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi: + <i>Nhu cầu khuyến nghị năng lượng của 1 trẻ trong một ngày là:1230 - 1320 Kcal.Nhu cầu khuyến nghị năng lượng tại trường của 1 trẻ trong một ngày chiếm 50 - 55% nhu cầu cả ngày: 615 - 726 Kcal.</i> <i>Năng lượng phân phối cho các bữa ăn:</i> Bữa chính buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp từ 15% đến 25% năng lượng cả ngày. + <i>Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo cơ cấu:</i>Chất đạm (Protit) cung cấp khoảng 13% - 20% năng lượng khẩu phần.Chất béo (Lipit) cung cấp khoảng 25% - 35% năng lượng khẩu phần.Chất bột (Gluxit) cung cấp khoảng 52% - 60% năng lượng khẩu phần. - Nước uống: khoảng 1,6 - 2,0 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn). - Xây dựng thực đơn hàng ngày, theo tuần, theo mùa.
MT2. Trẻ được ngủ đúng, đủ giấc, an toàn	Tổ chức cho trẻ ngủ một giấc buổi trưa (khoảng 150 phút).
MT3. Trẻ được vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường	- Chuẩn bị đồ dùng vệ sinh cá nhân: xà phòng, khăn khô để lau tay, khăn mặt có ký hiệu của trẻ, - Hướng dẫn trẻ cách lau mặt sạch sẽ trước và sau khi ăn. - Hướng dẫn trẻ cách chải răng và kết hợp với gia đình để dạy trẻ, tuyên truyền cho phụ huynh không nên cho trẻ ăn quà vặt phòng bệnh răng miệng. - Hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định, xả nước, rửa tay sau khi đi vệ sinh.

	- Hướng dẫn trẻ giữ gìn quần áo, giày dép sạch sẽ. - Hướng dẫn trẻ vứt rác đúng nơi quy định, không vẽ bằn lên tường, bàn ghế.
MT4. Trẻ biết phòng tránh các bệnh thường gặp. Trẻ được theo dõi tiêm chủng. Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp.	- Phòng tránh các bệnh thường gặp: Cúm mùa, đau mắt đỏ, tay chân miệng,... - Theo dõi tiêm chủng. - Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp: Ngã, đi lạc, hóc, sặc...
MT5. Trẻ khỏe mạnh, có cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: - Trẻ trai: + Cân nặng: 14,1 -24,2 kg + Chiều cao: 100,7 – 119,2 cm - Trẻ gái: + Cân nặng: 13,7 - 24,9 kg + Chiều cao: 99,9 – 118,9 cm Trẻ em có quyền được chăm sóc tốt nhất về sức khỏe, được ưu tiên tiếp cận, sử dụng dịch vụ phòng bệnh và khám bệnh, chữa bệnh.	- Chế độ dinh dưỡng hợp lí đáp ứng với nhu cầu phát triển trẻ theo độ tuổi . - Kiểm tra sức khỏe cho trẻ 2 lần/năm. - Cân đo: - Đối với trẻ bình thường, cân đo: 3 tháng/ lần. - Đối với trẻ suy dinh dưỡng, béo phì theo dõi 1 lần/ tháng. - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ theo biểu đồ phát triển.

*** Mục tiêu giáo dục .**

Mục tiêu giáo dục trong chủ đề	Nội dung giáo dục trong chủ đề	Dự kiến các hoạt động giáo dục
(a)	(b)	(c)
1. Phát triển thể chất:		
MT6: Thực hiện đủ các động tác trong bài tập theo hướng dẫn.	- Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: + Đưa 2 tay lên cao ra phía trước, sang 2 bên - Lung, bụng, lườn: + Cúi về phía trước + Quay sang trái, sang phải - Chân: + Bước lên phía trước, bước sang ngang	- HĐ thể dục sáng: Yêu cầu trẻ tập đúng các động tác bài tập phát triển chung thể dục sáng - HĐ chơi; HĐ lao động tự phục vụ: Yêu cầu trẻ lấy cất đồ chơi, đồ dùng và làm một số việc tự phục vụ theo theo yêu cầu.
MT12: Trẻ thực hiện được vận động bò, bò trong đường hẹp (3 m x 0,4 m) không chệch ra ngoài.	- Bò chui qua cổng	Hoạt động học: Thể dục: + Bò chui qua cổng Hoạt động chơi: + Ai nhanh nhất
MT17: Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, nhẹn khéo trong thực hiện bài tập ném xa và ném trúng đích ngang cách 1,5m	- Ném xa bằng 2 tay	Hoạt động học: Thể dục: + Ném xa bằng 2 tay. Hoạt động chơi: + Chạy nhanh 15m
MT15: Trẻ thực hiện bật xa tối thiểu 25 cm	- Bật về phía trước	Hoạt động học: Thể dục: + Bật về phía trước. Hoạt động chơi: + Ai nhanh đến cò

MT20: Trẻ nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc ảnh(thịt, cá, trứng, sữa, rau...)	- Nhận biết một số thực phẩm quen thuộc	Hoạt động ăn: + Cô giới thiệu các món ăn, giáo dục, động viên khích lệ trẻ ăn hết xuất ăn của mình.
2. Phát triển nhận thức		
MT38: Trẻ biết được chức năng của các giác quan và các bộ phận khác của cơ thể Trẻ được bảo vệ không bóc lột và xâm hại bạo lực , tình dục,	- Chức năng của các giác quan và các bộ phận khác của cơ thể	Hoạt động học: KPKH + Tìm hiểu gương mặt của bé. + Nhận biết và gọi tên các bộ phận trên cơ thể. -Giáo dục trẻ biết tự bảo vệ bản thân không bị xâm hại tình dục và bạo lực . Hoạt động chơi: + Nhanh tay nhanh mắt + Tìm bạn thân
MT22: Biết ăn để chóng lớn, khỏe mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.	- Nhận biết các bữa ăn trong ngày, ích lợi của ăn uống đủ lượng, đủ chất.	Hoạt động học: KPXH + Tìm hiểu bé cần gì lớn nhanh khỏe mạnh.
MT51: Trẻ biết sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đối tượng trong không gian so với bản thân.	- Nhận biết phía trên - phía dưới của bản thân	Hoạt động học: Toán: + Dạy trẻ nhận biết,phía trên phía dưới của bản thân. + Dạy trẻ nhận biết,phía trái, phía phải của bản thân. Hoạt động chơi: - Cây cao cỏ thấp - Tay phải, tay trái của bé"

MT48: Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản (mẫu) và sao chép lại.	- Xếp tương ứng 1-1, ghép đôi	Hoạt động chơi Hoạt động học: Toán: + Xếp tương ứng 1-1 ghép đôi
3. Phát triển ngôn ngữ		
MT63: Hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: quần áo, đồ chơi, hoa quả...	- Hiểu được các từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hành động, thể hiện gần gũi, quen thuộc.	Hoạt động học: Văn học: + Miệng xinh + Thỏ Bông bị ốm Hoạt động chơi: + Dung dăng dung dẻ
MT65: Bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện.	- Nghe sử dụng các từ biểu cảm - Kể lại một vài tình tiết của truyện đã được nghe	Hoạt động học: Văn học: + Truyện "Gấu con bị đau răng" Hoạt động chơi: - Kéo cưa lừa xẻ.
4. Phát triển tình cảm xã hội		
MT78: Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân.	- Tên, tuổi, giới tính - Trẻ nói được một số thông tin quan trọng về bản thân	Hoạt động học: Rèn KNS: + Dạy trẻ biết giới thiệu về bản thân .tên ,tuổi , giới tính .
MT89: Biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở...	- Có cử chỉ, lời nói lễ phép(chào hỏi, cảm ơn) - Nhận biết những hành vi đúng, sai, tốt, xấu.	Hoạt động đón trẻ: + Cô giáo dạy trẻ biết chào hỏi lễ phép.
MT80: Trẻ thể hiện mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời các câu hỏi	- Tham gia các hoạt động múa hát, tập thể dục, chơi đồ chơi... cùng bạn - Trả lời câu hỏi của cô giáo	Hoạt động ngoài trời + Cô hướng dẫn trẻ mạnh thực hiện các hoạt động ngoài trời
MT87: Thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ.	- Một số quy định ở lớp và gia đình (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ)	* Hoạt động góc: + Cô hướng dẫn, gợi mở cho trẻ mạnh dạn tham gia vào các góc chơi

MT81: Thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ.	- Một số quy định ở lớp và gia đình (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ)	Hoạt động đón trẻ: + Trẻ biết cất đồ dùng đúng nơi quy định
MT89: Biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở...	- Có cử chỉ, lời nói lễ phép(chào hỏi, cảm ơn) - Nhận biết những hành vi đúng, sai, tốt, xấu.	HD đón trẻ: + Trẻ chào cô, chào các bạn khi đến lớp. Biết cất đồ dùng các nhân đúng nơi quy định.
5. Phát triển thẩm mỹ		
MT98: Trẻ vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc	- Vận động theo ý thích khi hát/ nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	- Hoạt động: Âm nhạc + Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề Hoạt động chiều : Ôn những bài hát trong chủ đề Hoạt động: Âm nhạc + Vận động bài: "Hãy xoay nào
MT104: Trẻ biết tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	Tạo ra sản phẩm đơn giản theo ý thích	Hoạt động học: Tạo hình: + Tô màu bạn, gái. Hoạt động ngoài trời: Thu nhặt lá rơi dán hình bé trai, bé gái

d). Dự kiến môi trường giáo dục:

*** Môi trường cho trẻ hoạt động trong lớp:**

- Trang trí lớp học theo chủ đề: **Bản thân**. Trang trí tranh ảnh liên quan đến chủ đề, bổ xung trang thiết bị, đồ chơi, các nguyên vật liệu từ thiên nhiên (huy động từ cha mẹ trẻ)

*** Dự kiến các góc chơi:**

- Góc nghệ thuật:

+ Rổ, khay, bảng, hồ, kéo...

+ Các loại bút: bút sáp, bút dạ, bút chì màu...

+ Màu khô, đất nặn...

+ Nguyên vật liệu thiên nhiên: que, vỏ sò, ốc, lá khô, rom rạ....

+ Nguyên liệu tái sử dụng: Miếng xốp, giấy gói hàng, giấy báo, tạp chí, chai lọ....

+ Một số nhạc cụ, đồ chơi âm nhạc.

- Góc đóng vai:

+ Gia đình: Các đồ dùng của cô giáo và học sinh: phấn, bảng...

+ Bán hàng: Rổ, khay đựng, các loại thực phẩm: hoa quả, bánh kẹo, bánh trung thu.... Sách báo tạp chí....

- Góc xây dựng:

+ Giá mở, thảm, chiếu, bàn ghế

+ Các hình, nguyên vật liệu có các kích cỡ khác nhau làm bằng nhựa. Vỏ hộp bánh, hộp sữa...

+ Các nguyên vật liệu thiên nhiên: hạt gạo, vỏ sò, ốc, lá...

+ Vật liệu dễ xâu xỏ: que, hạt, hạt....

- Góc thư viện:

+ Giá sách, bàn, ghế, đệm ngồi

+ Nguyên vật liệu cho trẻ tập làm sách truyện, rối, trang phục...

- Góc học tập:

+ Bàn ghế, giấy trắng, giấy màu..

+ Bút sáp, bút chì, bút dạ...

- Góc khám phá khoa học:

- + Giá để đồ dùng, phương tiện chăm sóc cây, khay, lọ đựng có nắp...
- + Một số cây cảnh (không độc hại) cây trồng ngắn ngày. Một số loại hạt giống
- + Dụng cụ chăm sóc cây: Bình tưới, xẻng nhỏ, khăn lau, xô nhỏ
- + Nguyên liệu đồ dùng chơi với cát nước....

MN232029 Cổng chui.MN232052 Bảng quay 2 mặt ..MN232079 Bút sáp màu .MN232066 búp bê bé trai .MN232067 búp bê bé gái .MN232071 Giường búp bê .

*** Môi trường cho trẻ hoạt động ngoài lớp:**

- Khu vực các thiết bị đồ chơi ngoài trời:

- + Cầu trượt, bập bênh, đu quay
- + Nhà bóng
- + Đường ống hoặc lốp ô tô dựng đứng để chui qua.

- Khu vực chơi với cát nước và các vật liệu thiên nhiên:

- + Bể vầy, hồ cát, bồn nước...
- + Các dụng cụ như xẻng xúc cát, xô, khuôn in, chai, lọ...
- + Các nguyên liệu để làm thí nghiệm như xốp, sỏi, màu, xà phòng...

- Khu vườn cổ tích dân gian:

- + Ghế ngồi cho giáo viên và trẻ để tổ chức các hoạt động hát, múa, tạo hình, kể chuyện được ngoài trời
- + Sách truyện tranh, trang phục đóng kịch
- + Các nguyên vật liệu thiên nhiên: Rơm, rạ, cỏ lá...

e. Xác định mục tiêu chưa đạt và nội dung chưa thực hiện được cùng nguyên nhân trong quá trình thực hiện chủ đề cần tiếp tục thực hiện ở chủ đề sau:

KẾ HOẠCH TUẦN 5

TÔI LÀ AI

Từ ngày Từ 7/10/2024 đến 11/10/2024)

Thứ Thời điểm	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp. Trao đổi với phụ huynh về ngày sinh nhật, sở thích của trẻ... - Cô hỏi trẻ sáng ai đưa đi học? Bằng phương tiện gì? - Cho trẻ chơi tự do ở các góc chơi trong lớp. - Cho trẻ quan sát tranh chủ đề, trò chuyện với trẻ về các bạn và sở thích của các bạn trong lớp. Giúp trẻ dán những bức ảnh chân dung của trẻ lên tường, cùng trẻ quan sát, trò chuyện để tìm hiểu về các bức ảnh trẻ mang đến: Chụp ở đâu? Với ai? Bé mặc cái gì? Trông bé như thế nào?... - Thể dục sáng:				
Hoạt động học	Thể dục: VĐCB: Bò thấp chui qua cổng. TCVD: Ai nhanh nhất	KPXH: Tìm hiểu gương mặt của bé	. Văn học: Thơ: Miệng xinh.	Âm nhạc: Dạy vận động : Hãy xoay nào.	LQVT: Dạy trẻ nhận biết phía trên, phía dưới bản thân
Hoạt động chơi ngoài trời	* HĐCĐ - Quan sát thời tiết dạo quanh sân trường * Chơi trò chơi vận động: - Chơi trò chơi dân gian Chi chi chành chành	* HĐCĐ - Thu nhặt lá rơi dán hình bé trai, bé gái. * Chơi trò chơi vận động: : Nu na nu nống	* HĐCĐ Lắng nghe các âm thanh khác nhau ở sân chơi. * Chơi trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột	* HĐCĐ - Làm váy áo, mũ cho búp bê bằng lá khô. * Chơi trò chơi vận động: Chó sói sáu tính	* HĐCĐ - Chơi đồ chơi ngoài trời. - Vẽ tự do trên sân.

Chơi, hoạt động ở các góc	* Góc phân vai: Gia đình, phòng khám bệnh; cửa hàng, siêu thị. * Góc xây dựng: Chơi ghép hình bé tập thể dục, người máy; xây nhà và xếp đường về nhà bé. * Góc tạo hình: Di màu bé trai, bé gái; dán làm ảnh tặng bạn thân; nặn đồ chơi bé thích. * Góc âm nhạc: Hát lại hoặc biểu diễn các bài về chủ đề. * Góc sách truyện: Kể chuyện "Mỗi người một việc"; xem truyện tranh để biết cách giữ gìn vệ sinh cơ thể và giữ gìn sức khỏe; làm sách, tranh kể về công việc hàng ngày của bé
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Vệ sinh cá nhân cho trẻ. - Tổ chức cho trẻ ăn. - Tổ chức cho trẻ ngủ.
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Vận động nhẹ, ăn quả chiều - Ôn lại truyện, thơ về chủ đề. - Hát, vận động minh họa, vỗ tay theo tiết tấu các bài hát: "Cái mũi", "Mừng sinh nhật".... - Chơi trò chơi: "Tôi buồn, tôi vui". - Chơi theo ý thích. - Nhận xét - nêu gương cuối tuần, bé ngoan.
Trả trẻ	- Xếp đồ chơi gọn gàng. - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân; ra về.

KẾ HOẠCH TUẦN 6

CƠ THỂ TÔI

Từ ngày Từ 14/10/2024 đến 18/10/2024

Thứ Thời điểm	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về sở thích và khả năng của trẻ có thể làm được. - Cho trẻ dán tranh cơ thể bé lên tường - đàm thoại chủ đề. - Cho trẻ xem tranh truyện về cơ thể của bé. - Thể dục sáng:				
Hoạt động học	Thể dục: - Ném xa bằng 2 tay VĐCB: Ai chạy nhanh hơn..	". KPKH: Tìm hiểu cơ thể bé và bạn. Giáo dục trẻ biết tự bảo vệ bản thân không bị xâm hại tình dục và bạo lực	Văn học: - Truyện "Gấu con bị đau răng	Tạo hình: Tô màu tranh bạn gái.	LQVT Dạy trẻ nhận biết tay phải,tay trái bản thân
Hoạt động chơi ngoài trời	* HĐCĐ Quan sát sự thay đổi của thời tiết, trao đổi những vấn đề liên quan đến thời tiết và sức khỏe. TCVĐ: Chó sói xấu tính,	* HĐCĐ Quan sát sự thay đổi của thời tiết, trao đổi những vấn đề liên quan đến thời tiết và sức khỏe. Mặc quần áo phù hợp với thời tiết. TCVĐ: Tạo dáng...	* HĐCĐ - Nhật lá xếp hình bé trai, bé gái. - Tổ chức một số trò chơi luyện các giác quan: Tai ai thính, Mắt ai tinh...	* HĐCĐ - Trẻ phân biệt được mùi vị các thức ăn qua việc tổ chức cho trẻ đi tham quan nhà bếp. * Chơi tự chọn: ; chơi với cát, nước	* HĐCĐ - Nhật lá xếp hình bé trai, bé gái. *Choi tự chọn: Chơi với đồ chơi ngoài trời;

Chơi, hoạt động ở các góc	* Góc phân vai: Chơi gia đình (chăm sóc vệ sinh cá nhân: Tắm rửa, thay quần áo, cho búp bê ăn); phòng khám bệnh; siêu thị. * Góc xây dựng: Xây dựng khu công viên vui chơi giải trí; xếp hình (Bé tập thể dục, ngôi nhà của bé). * Góc tạo hình: Vẽ bé trai, bé gái; làm các đồ dùng đồ chơi từ các nguyên vật liệu sẵn có (búp bê, vòng, giấy dép). Góc STEAM - Trẻ biết nội dung chơi các góc chơi xoay quanh chủ đề Steam - Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu khác nhau và các đồ dùng thay thế để tạo ra sản phẩm ở các góc như steam - Trẻ biết công dụng và cách sử dụng các đồ dùng các đồ chơi trong quá trình chơi. - Trẻ biết chơi cùng nhau thỏa thuận các vai chơi.* Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cối.
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Vệ sinh cá nhân cho trẻ. - Tổ chức cho trẻ ăn. - Tổ chức cho trẻ ngủ.
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Vận động nhẹ, ăn quà chiều - Ôn lại truyện, thơ về chủ đề. - Hát, vận động minh họa, vỗ tay theo tiết tấu các bài hát: "Cái mũi", "Mừng sinh nhật".... - Chơi trò chơi: "Tôi buồn, tôi vui". - Chơi theo ý thích. - Nhận xét - nêu gương cuối tuần, bé ngoan.
Trả trẻ	- Xếp đồ chơi gọn gàng. - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân; ra về.

KẾ HOẠCH TUẦN 7
TÔI CẦN GÌ LỚN LÊN ĐỂ KHỎE MẠNH
Từ ngày Từ Từ 21/10/2024 đến 25/10/2024

Thứ Thời điểm	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Quan sát tranh và đàm thoại để tìm hiểu quá trình lớn lên của bé (dinh dưỡng, giữ gìn sức khỏe...). - Trò chuyện về sự quan tâm, chăm sóc của những người thân trong gia đình trẻ. - Thể dục sáng:				
Hoạt động học	Thể dục: Bật về phía trước TCVD: Ai nhanh đến cờ	KPKH: - Bé cần gì lớn lên và khỏe mạnh?	Văn học: - Thơ "Thỏ Bông bị ốm"	Âm nhạc: - Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề.	LQVT Xếp tung ứng 1-1
Hoạt động chơi ngoài trời	* HĐCĐ - Quan sát vườn cây ăn quả - Chơi trò chơi dân gian: Nu na nu nống,	* HĐCĐ - Nhặt lá rụng, rác ở sân trường. - Chơi trò chơi dân gian:, Chi chi chành chành...	* HĐCĐ - Chăm sóc cây cối và con vật nuôi trong trường. - Trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột,	* HĐCĐ - Làm đồ chơi với nguyên vật liệu thiên nhiên. - Trò chơi vận động, Giúp cô tìm bạn...	* HĐCĐ * Chơi theo ý thích. - Vẽ trên sân. - Chơi với đồ chơi ngoài trời.

Chơi, hoạt động ở các góc	* Góc phân vai: Chơi trò chơi gia đình (mẹ - con); cửa hàng thực phẩm; cửa hàng ăn uống; phòng khám bệnh. * Góc xây dựng: Xây dựng khu công viên vui chơi, giải trí; xây dựng vườn hoa, vườn rau, vườn cây xanh của bé. * Góc tạo hình: Vẽ, cắt, dán, nặn các loại rau, quả; làm đồ chơi từ nguyên liệu sẵn có. * Góc sách: Làm tranh truyện về các loại thực phẩm cần thiết cho cơ thể; xem truyện tranh để biết cách giữ gìn vệ sinh cơ thể và giữ gìn sức khỏe. * Góc thiên nhiên: Tưới cây, chăm sóc cây; chơi với cát, nước. * Góc âm nhạc: Ôn lại các bài hát và sử dụng dụng cụ gõ đệm.
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Vệ sinh cá nhân cho trẻ. - Tổ chức cho trẻ ăn. - Tổ chức cho trẻ ngủ.
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Vận động nhẹ, ăn quả chiều - Thực hành đánh răng, rửa tay bằng xà phòng. - Cho trẻ làm quen một số loại biển báo giao thông. - Biểu diễn văn nghệ. - Chơi và hoạt động theo ý thích ở các góc. - Nhận xét - nêu gương.
Trả trẻ	- Xếp đồ chơi gọn gàng. - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân; ra về.

